

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Phần thứ nhất:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2018

I. Tổng quát chung

Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau (Công ty) hoạt động trong lĩnh vực chính là sản xuất kinh doanh nước sạch trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Công ty hiện đang quản lý hệ thống cấp nước có 08 đơn vị cấp nước trực thuộc với tổng công suất khai thác khoảng 50.000 m³/ngđ, tổng số khách hàng đang sử dụng nước khoảng 61.000 khách hàng.

Trong năm 2018, Công ty đã ưu tiên phát triển, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống trong nội ô và các xã vùng ngoại ô thành phố Cà Mau và khu vực trung tâm các huyện được người dân rất đồng tình ủng hộ do nguồn nước cấp đạt tiêu chuẩn, áp lực nước ổn định và ít xảy ra tình trạng cúp nước.

Song, so với thực tế còn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra do nguồn vốn đầu tư của Công ty còn hạn chế, giá vật tư thiết bị, một số loại thuế đều tăng và Công ty còn phải tập trung để thực hiện phương án trả nợ vay, tạm ứng ngân sách, quỹ tiền lương, phúc lợi của giai đoạn trước đây.

Mặt khác, các tuyến ống truyền tải mạng lưới cấp nước được đầu tư qua nhiều giai đoạn, nhiều thời kỳ, có những tuyến ống xuống cấp và nằm sâu ngoài tầm kiểm soát của máy siêu âm dò tìm nên khó phát hiện các điểm rò rỉ, còn gây thất thoát lượng nước khá lớn.

II. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD

1.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kỹ thuật:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng nước sản xuất	m ³	18.000.000	18.451.638	102,51%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m ³	14.223.000	14.505.287	101,82%

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ (%)
3	Tỷ lệ thất thoát	%	21	21,39	-
4	Doanh thu tiền nước	Trđ	92.000	93.152	101,25%
5	Số lượng KH phát triển mới	Bộ	4.050	3.600	88,89%
6	Số lượng thay thế ĐH	Bộ	10.000	10.000	100%

1.2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2018 (điều chỉnh)	Thực hiện 2018	Tỷ lệ
1	Tổng doanh thu	Trđ	94.000	98.925	105%
2	Tổng chi phí	Trđ	86.435	88.665	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	9.078	10.260	113%
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	7.565	8.208	108,5%
5	Nộp ngân sách	Trđ	26.763	27.232	102%
6	Chia cổ tức	%	3,75	4,068	108,5%

* Ghi chú: Chia cổ tức sẽ thực hiện sau khi thông qua ĐHCĐ TN năm 2019.

2. Công tác quản lý

2.1. Công tác tổ chức:

- Tổng số lao động có đến ngày 31/12/2018 là 256 người (bao gồm cả Cấp nước Năm căn 11 người). Trong đó:

- Về chuyên môn nghiệp vụ:

- + Cao học: 03 người;
- + Đại học: 81 người;
- + Cao đẳng, Trung cấp: 32 người;
- + Lao động có tay nghề: 43 người;
- + Lao động phổ thông: 97 người.

- Về giới tính:

- + Lao động nữ: 30 người ;
- + Lao động nam: 226 người.

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng cán bộ có triển vọng, tạo nguồn nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của Công ty.

- Công ty thực hiện trả lương và đóng các khoản bảo hiểm cho người lao động đúng theo quy định. Ngoài ra, hàng năm đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động; xét, nâng bậc nâng lương đúng thời hạn cho người lao động đảm bảo sự khách quan công bằng, chăm lo đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động là mối quan tâm hàng đầu của lãnh đạo Công ty để người lao động yên tâm công tác, gắn bó với công việc.

- Công ty thực hiện trang bị đồng phục, bảo hộ lao động có chất lượng cao và trang bị dụng cụ cần thiết cho người lao động làm việc.

- Trong năm những ngày lễ, tết Công ty đều trích trước một khoản tiền chi cho người lao động để động viên tinh thần người lao động.

- Tiến hành bình xét thi đua cho từng cá nhân, đơn vị phân đấu theo hai kỳ 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm.

- Trong năm qua Công ty tổ chức lựa chọn những lao động ưu tú có thành tích cho đi tham quan du lịch, mang lại sinh khí vui tươi, phấn khởi cho người lao động.

2.2. Công tác nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng:

- Công ty đã kết hợp với Trung tâm hành chính của tỉnh (Bộ phận một cửa) và các huyện bố trí nhân viên thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực cấp nước từ tháng 08/2018. Song song với việc bố trí nhân sự bên Bộ phận một cửa, Công ty vẫn bố trí Bộ phận giao dịch khách hàng tại trụ sở Công ty để trách gây phiền hà cho khách hàng, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Trong năm Công ty cũng sửa đổi và ban hành các thủ tục như: lắp đặt đồng hồ nước, cải tạo, nâng cấp sửa chữa, cúp, mở nước,... nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, làm thay đổi hình ảnh, uy tín của Công ty đối với khách hàng, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công nhân lao động, hướng đến mục tiêu phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.

- Tạo điều kiện cho khách hàng thanh toán, qua các kênh thu hộ như: Vietinbank, Vietcombank, Argibank, BIDV, Viettel,... giúp khách hàng lựa chọn kênh thanh toán phù hợp, giảm thiểu việc đi lại, tiết kiệm thời gian và chi phí.

2.3. Công tác tài chính và quản lý kinh doanh:

2.3.1. Công tác tài chính:

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo tài chính hàng quý theo quy định của công ty đại chúng, đúng quy định về công bố thông tin định kỳ, bất thường, kịp thời, nhanh chóng, chấp hành chế độ kiểm toán độc lập, đảm bảo minh bạch tình hình mọi hoạt động của công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí phục vụ hoạt động quản trị, sản xuất, đầu tư nhằm tiết giảm các chi phí không thật sự cần thiết, để tạo nguồn ưu tiên trả các khoản nợ của Công ty.

- Công tác kiểm tra đăng thu nộp tiền nước; chống thất thu chiếm dụng, cố ý làm trái nguyên tắc quản lý tài chính.

- Cơ cấu nguồn vốn, cân đối nguồn vốn cho SXKD và đầu tư, sử dụng vốn đúng mục đích.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ đối với người lao động; chi trả cổ tức cho cổ đông đúng theo kế hoạch.

2.3.2. Công tác quản lý kinh doanh:

- Triển khai ký kết lại hợp đồng dịch vụ cấp nước theo đúng đối tượng sử dụng nhằm góp phần tăng doanh thu.

- Phát hành hóa đơn thu tiền nước kịp thời đúng lịch quy định, chưa để xảy ra tình trạng mất hóa đơn.

- Công tác chia phiên ghi thu cho các đơn vị, nhất là Xí nghiệp Cấp nước Tp.Cà Mau được chia lại cho phù hợp hơn. Hiện tại, Công ty đang vận hành thử nghiệm để tiến đến thực hiện phát hành hóa đơn điện tử, dự kiến sẽ áp dụng trong quý III năm 2019.

- Quản lý chặt chẽ mua sắm vật tư, từ khâu vật tư phục vụ sửa chữa nhỏ, sửa chữa lớn, nhất là vật tư chuyên dùng phục vụ cho sản xuất kinh doanh, theo đúng quy định của Công ty.

2.4. Công tác an sinh xã hội:

- Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc công ty luôn quan tâm đến công tác an sinh xã hội, phát động ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, ủng hộ quỹ vì người nghèo, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Tặng quà giá trị bằng tiền cho con Cán bộ công nhân viên trong công ty có thành tích học giỏi.

- Phát quà trung thu và tổ chức đón Tết trung thu cho con cán bộ công nhân viên trong công ty; tặng quà cho toàn thể người lao động Công ty dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

III. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Một số chỉ tiêu SXKD

1.1. Sản lượng nước sản xuất:

Sản lượng sản xuất thực hiện năm 2018: 18.451.638m³, đạt 102,51% so với kế hoạch; và so với cùng kỳ năm 2017 tăng 3,7%.

1.2. Sản lượng nước tiêu thụ:

Tổng sản lượng nước tiêu thụ năm kế hoạch là 14.223.000m³ thực tế thực hiện ghi thu được 14.482.000m³, đạt 102% so với kế hoạch; so với cùng kỳ năm 2017 tăng 4,05%.

1.3. Doanh thu tiền nước:

Năm 2018, doanh thu tiền nước đạt: 93.152 triệu đồng, đạt 101% so với kế hoạch năm 2018; so cùng kỳ năm 2017 tăng 3,3%.

Trong cuối tháng Quý 4 năm 2018, Công ty đã triển khai từng đơn vị rà soát kiểm tra các đối tượng sử dụng nước để tái ký hợp đồng sử dụng nước của khách hàng đúng quy định, đúng mục đích sử dụng. Qua đánh giá ban đầu, nhìn chung công tác tái ký hợp đồng có hiệu quả góp phần tăng doanh thu.

1.4. Phát triển khách hàng:

Số lượng phát triển khách hàng mới đạt 3.600 khách hàng, đạt 88,89% so với kế hoạch 2018, thấp hơn cùng kỳ năm 2017 là 12,5%.

Số lượng khách hàng các khu vực trung tâm thành phố, thị trấn gần như đã bão hòa phát triển khách hàng (gắn đồng hồ mới) và sản lượng ghi thu phụ thuộc rất lớn vào việc triển khai các dự án phát triển mạng lưới cấp II. Công tác này còn khó khăn do ưu tiên vốn chi trả cho các khoản nợ tiền lương, thưởng cho người lao động từ giai đoạn năm 2013 trở về trước.

1.5. Thay thế đồng hồ hết niên hạn:

Kết quả thực hiện chỉ tiêu thay đồng hồ nước là 10.000 cái, đạt 100% kế hoạch năm 2018 và tăng so với cùng kỳ năm 2017 là 29%.

Công tác thay đồng hồ hết niên hạn được thực hiện đúng quy định. Phần đầu trong thời gian tới số lượng đồng hồ còn lại được thay thế hết đúng theo quy định.

1.6. Công tác giảm thất thoát, thất thu:

Công tác giảm thất thoát, thất thu được xem là nhiệm vụ trọng tâm và là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu góp phần giảm chi phí sản xuất tăng lợi nhuận, tỷ lệ thất thoát nước toàn Công ty năm 2018 là 21,39% cao hơn kế hoạch đề ra là 0,39%; nhưng giảm so với cùng kỳ năm 2017 là 0,4%. (Một số đơn vị tỷ lệ thất thoát còn cao như: khu vực IV - XN Cấp nước Tp.Cà Mau là 28,72%; xã Khánh An, U Minh là 32,40%; Xã Việt Thắng, Phú Tân là 41.01%).

1.7. Đầu tư phát triển mạng và cải tạo mạng lưới, nhà trạm:

Trong năm, công tác đầu tư nâng cao khả năng cấp nước luôn được Công ty quan tâm, Công ty tiếp tục đầu tư thi công hoàn thiện các công trình dở dang của năm 2017 chuyển sang cùng các công trình năm 2018, với giá trị là 8,5 tỷ đồng đã đưa vào sử dụng đáp ứng nhu cầu cấp nước trong khu vực ngoại ô Tp.Cà Mau và một số khu vực các huyện.

Tuy nhiên, công tác này vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn về nguồn vốn, bên cạnh sử dụng nguồn phân bổ khấu hao tài sản để tái đầu tư, Công ty cần tranh thủ các nguồn vốn ngoài doanh nghiệp như vốn tài trợ, vốn vay,...

Phần thứ hai:
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

Mặc dù, có những thuận lợi và khó khăn nhưng với tinh thần trách nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, cùng toàn thể người lao động đoàn kết nhất trí cao, phấn đấu nỗ lực không ngừng, để phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019. Cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

(1)- Tổng doanh thu	:	97.500 triệu đồng.
(2)- Tổng chi phí	:	86.875 triệu đồng.
(3)- Lợi nhuận trước thuế	:	10.625 triệu đồng.
(4)- Lợi nhuận sau thuế	:	8.500 triệu đồng.
(5)- Nộp ngân sách	:	27.000 triệu đồng.
(6)- Chia cổ tức	:	4,268 %.

Định hướng phấn đấu thực hiện một số chỉ tiêu kỹ thuật như sau:

(1)- Sản lượng nước tiêu thụ	:	14.800.000 m ³ .
(2)- Tỷ lệ thất thoát nước	:	20 %.
(3)- Phát triển khách hàng	:	4.050 khách hàng.

2. Một số công tác cần tập trung thực hiện tốt

2.1. Công tác tổ chức:

- Rà soát và đánh giá năng lực, trình độ cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động của các đơn vị để tiếp tục củng cố kiện toàn bộ máy quản lý điều hành đảm bảo thích nghi với tình hình mới.

- Cần xây dựng phương án vị trí việc làm để việc tuyển dụng và bố trí nhân sự phát huy hiệu quả một cách cao nhất. Ngoài ra, Công ty cần xây dựng chuẩn hoá quy trình tuyển dụng cho từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc. Nội dung của từng bước trong quy trình tuyển dụng cần được chú trọng, cập nhật sao cho phù hợp với thực tế công việc.

- Trên cơ sở đánh giá năng lực và kết quả thực hiện của bộ phận, đơn vị. Trong năm 2019, Công ty sẽ xem xét, sắp xếp, luân chuyển lãnh đạo tại các bộ phận, đơn vị để từng bước đi vào nề nếp, tăng năng suất lao động, ổn định, góp phần hoàn thành kế hoạch được giao.

- Công ty xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp cho người lao động và có quan tâm hơn đối với người lao động có năng lực. Đồng thời xây dựng phong trào cho người lao động phấn đấu, học tập, rèn luyện để trở thành người lao động giỏi.

2.2. Công tác quản lý, vận hành SXKD:

- Rà soát tổng thể lại hiện trạng Hệ thống cấp nước của Công ty, đánh giá ưu tiên đầu tư cải tạo các khu vực có lượng nước thất thoát cao và những khu vực chưa phù hợp với quy hoạch chung của địa phương.

- Tập trung thực hiện và ưu tiên đầu tư cho công tác chống thất thoát nước, quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm nước sinh hoạt cung cấp cho khách hàng luôn đảm bảo chất lượng nước theo tiêu chuẩn Bộ Y tế quy định.

- Triển khai ứng dụng các thiết bị, công nghệ tiên tiến, tiết kiệm điện năng, thay thế các thiết bị, máy móc cũ kỹ, lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng, nhân công trong vận hành sản xuất.

- Tăng cường công tác quản lý vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả. Đầu tư thay thế các thiết bị, máy bơm tuổi thọ cao, hiệu suất thấp nhưng có mức tiêu hao điện năng cao.

- Triển khai xây dựng dự án Nhà máy nước đóng chai; dự án Nâng cấp trụ sở Công ty.

- Tiếp tục khảo sát, đánh giá nhu cầu khách hàng để cân nhắc đầu tư mở rộng mới một số tuyến ống cấp nước để cấp cho các khu vực thực sự có nhu cầu bức thiết về nước sạch. Đánh giá hiện trạng để quyết định cải tạo, nâng cấp một số tuyến ống cấp nước đã lắp đặt lâu năm, tỷ lệ thất thoát nước lớn.

- Quản lý và vận hành khai thác, bảo trì bảo dưỡng tốt và lập thủ tục hồ sơ gia hạn, cấp phép, các giếng khoan địa bàn Tp.Cà Mau và một số huyện.

- Cập nhật và quản lý tốt thông tin khách hàng sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, tiếp tục cải tiến công tác ghi - thu tiền nước, rút ngắn thời gian ghi - thu, giảm tỷ lệ tồn thu hóa đơn xuống mức thấp nhất.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác xúc, rửa, vệ sinh các tuyến ống truyền tải và phân phối, góp phần nâng cao chất lượng nước cung cấp cho khách hàng.

- Đầu tư mua phần mềm tổ chức, quản lý khách hàng tổng thể và phát huy những ưu điểm của hệ thống SCADA trong công tác theo dõi áp lực, lưu lượng và chất lượng nước online, nhằm hỗ trợ tích cực trong công tác quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của Công ty.

2.3. Công tác tài chính:

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nguồn vốn, sử dụng vốn bằng các biện pháp như phân đoạn đầu tư theo nhu cầu thị trường, phát huy tối đa công suất của các công trình đã đầu tư.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí của các dự án đầu tư xây dựng, tránh lãng phí, không hiệu quả.

- Khai thác tốt các nguồn doanh thu thông qua thực hiện tốt công tác xác định đúng đối tượng sử dụng nước.

- Tập trung tích lũy nguồn vốn của Công ty, vốn vay ưu đãi để có đủ tiềm lực về tài chính đủ sức thực hiện các dự án đầu tư nâng công suất cấp nước các khu vực thiếu nguồn nước, cải tạo mở rộng mạng lưới cấp nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch cho khách hàng.

- Cần tập trung phân tích sự tăng giảm của các chỉ số tài chính, nhằm tìm ra nguyên nhân chính xác để làm cơ sở cho Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

Phần thứ ba: **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho thấy, điều đáng tự hào là năm qua các chỉ tiêu quan trọng Công ty đều hoàn thành và có những chỉ tiêu vượt mức kế hoạch đề ra. Đây là nỗ lực quyết tâm cao nhằm phát huy trí tuệ của từng cá nhân và tập thể, nhất là vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đề ra chiến lược phát triển của Công ty dần đi vào quỹ đạo hoạt động theo hướng cạnh tranh lành mạnh phù hợp theo pháp luật. Nâng cao chất lượng dịch vụ, cải tiến lề lối làm việc, xây dựng mối quan hệ bình đẳng với khách hàng, phong cách phục vụ khách hàng ngày càng được cải thiện có hiệu quả theo hướng văn minh và lịch thiệp trong cung cách phục vụ. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn trước mắt trong năm 2019 đã làm tăng các chi phí đầu vào trong sản xuất, bán hàng và quản lý.

Trong thời gian tới, kiến nghị đến các cấp có thẩm quyền xem xét tính đúng, tính đủ các loại thuế, phí vào giá nước để góp phần thuận lợi hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhìn chung, trên đây là thắng lợi cơ bản trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018, là tiền đề mục tiêu để chúng ta phấn đấu thực hiện thành công phương hướng, nhiệm vụ năm 2019./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ TN 2019;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT (P.KHKD).



Trần Hoàng Khện